

Kính gửi: **Các Trường Thành viên, Khoa, Viện, Trung tâm**

Căn cứ kế hoạch đào tạo năm 2026 của Hệ ĐHCQ; Kế hoạch số 1868/KH-ĐHKT-PHVL ngày 15/08/2025 về việc thực hiện chương trình luân chuyển Campus đối với Khóa 49 ĐHCQ - PHVL, Ban Đào tạo trân trọng gửi đến các Trường Thành viên, Khoa, Viện, Trung tâm **Thời khóa biểu chính thức Học kỳ đầu năm 2026** Khóa 49 ĐHCQ – PHVL.

Ban Đào tạo kính đề nghị Quý Thầy/Cô quản lý môn học và Trưởng đơn vị tiếp tục triển khai và hoàn tất đăng ký giảng dạy theo website <https://dangkygiangday.ueh.edu.vn> với kế hoạch thời gian cụ thể đính kèm theo văn bản này.

Thời khóa biểu chính thức có sự thay đổi so với thời khóa biểu dự kiến về việc hủy, bổ sung, điều chỉnh một số lớp học phần; Ban Đào tạo kính đề nghị các đơn vị đào tạo thông báo cho Quý Thầy/Cô và sinh viên biết, đồng thời thường xuyên truy cập dashboard cá nhân/portal UEH để cập nhật thông tin lịch giảng, lịch học đầy đủ và chính xác nhất.

Nếu có vấn đề gì chưa rõ, xin vui lòng liên hệ về Ban Đào tạo hoặc Phòng Đào tạo – Phân hiệu UEH Vĩnh Long.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- B. TCKHĐT; B.QTHT;
- B.CSNH, B.BDCL&KSNB;
- TTKT;
- Website B. ĐT;
- Lưu: VT, B.ĐT.

KT.TRƯỞNG BAN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG BAN

ThS. Võ Thị Tâm

ĐỊA CHỈ CÁC GIẢNG ĐƯỜNG BỔ TRÍ GIẢNG DẠY HK ĐẦU NĂM 2026

GIẢNG ĐƯỜNG	CƠ SỞ	ĐỊA CHỈ	GHI CHÚ
GD A...	Cơ sở A	59C Nguyễn Đình Chiểu, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	
GD B1...	Cơ sở B – Khu B1	279 Nguyễn Tri Phương, phường Diên Hồng, Thành phố Hồ Chí Minh	
GD B2...	Cơ sở B – Khu B2		
GD C...	Cơ sở C	91 Đường 3 tháng 2, phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh	
GD E...	Cơ sở E	54 Nguyễn Văn Thủ, phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh	
GD H...	Cơ sở H	1A Hoàng Diệu, phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	
GD V...	Cơ sở Võ Thị Sáu (Viện Đối mới sáng tạo)	232/6 Võ Thị Sáu, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	
GD N1...	Cơ sở Nguyễn Văn Linh – Khu Hiệu bộ	Đường Nguyễn Văn Linh, Khu chức năng số 15, Đô thị mới Nam Thành phố, Xã Bình Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh	
GD N2...	Cơ sở Nguyễn Văn Linh – Khu Giảng đường		

KẾ HOẠCH THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐĂNG KÝ GIẢNG DẠY

(Link thực hiện đăng ký: <https://dangkygiangday.ueh.edu.vn>)

KHÓA HỌC	THỜI GIAN			GHI CHÚ
	Giảng viên đăng ký	Quản lý môn học duyệt	Trưởng đơn vị đào tạo phê duyệt	
+ Khóa 49 ĐHCQ - PHVL	17/11/25 – 07/12/25	08/12/25 – 22/12/25	23/12/25 – 26/12/25	Dự kiến thời gian phát hành TKB chính thức: 19/12/25

THỜI KHÓA BIỂU KHÓA 49 HỆ ĐHCQ (HỌC KỲ 6) (Chính thức)
(Phân hiệu UEH Vĩnh Long – Luân chuyển Campus)

	THỜI GIAN	
Học lý thuyết (trước Tết ÂL)	05/01/2026 – 08/02/2026 (Trong đó học online: 02/02/2026 – 08/02/2026)	CV Khung thời gian đào tạo năm 2026 (Số 992/ĐHKT-ĐT ngày 06/05/2025)
Nghỉ Tết Âm lịch	09/02/2026 – 22/02/2026	
Học lý thuyết (sau Tết ÂL)	23/02/2026 – 24/05/2026 (Trong đó học online: 23/02/2026 – 01/03/2026)	
Các ngày nghỉ	01/01/2026, 26/04/2026, 27/04/2026, 30/04/2026, 01/05/2026	
Dự trữ KHĐT	08/06/2026 – 21/06/2026	

ĐỊA CHỈ CÁC GIẢNG ĐƯỜNG BỔ TRÍ GIẢNG DẠY HK CUỐI NĂM 2026

GIẢNG ĐƯỜNG	CƠ SỞ	ĐỊA CHỈ	GHI CHÚ
GĐ A...	Cơ sở A	59C Nguyễn Đình Chiểu, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	
GĐ B1...	Cơ sở B – Khu B1	279 Nguyễn Tri Phương, phường Diên Hồng, Thành phố Hồ Chí Minh	
GĐ B2...	Cơ sở B – Khu B2		
GĐ C...	Cơ sở C	91 Đường 3 tháng 2, phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh	
GĐ E...	Cơ sở E	54 Nguyễn Văn Thủ, phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh	
GĐ H...	Cơ sở H	1A Hoàng Diệu, phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	
GĐ V...	Cơ sở VTS (Viện ĐMST)	232/6 Võ Thị Sáu, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	
GĐ N1...	Cơ sở Nguyễn Văn Linh – Khu Hiệu bộ	Đường Nguyễn Văn Linh, Khu chức năng số 15, Đô thị mới Nam Thành phố, Xã Bình Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh	
GĐ N2...	Cơ sở Nguyễn Văn Linh – Khu Giảng đường		

KẾ HOẠCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN (KTHP)

**Căn cứ Tờ trình số 87/TTr-ĐHKT-KHKT ký ngày 23/03/2017 về việc thay đổi thời gian thi KTHP hệ ĐHCQ
Căn cứ vào Quy trình lập lịch thi KTHP các bậc/hệ đào tạo có hiệu lực ngày 11/12/2019**

Đối với các lớp học phần kết thúc sớm trong học kỳ:

- ☐ Thời gian thi: dự kiến từ 2 – 4 tuần kể từ khi kết thúc học phần (tùy thuộc và tình hình giảng đường của nhà trường)
- ☐ Bố trí thi vào sáng hoặc chiều các ngày chủ nhật

Đối với các lớp học phần còn lại: lịch thi KTHP được bố trí thi vào cuối học kỳ

Lịch thi KTHP sẽ được công bố cho sinh viên trước thời gian thi ít nhất 4 tuần

BẢNG DANH MỤC LỚP SINH VIÊN KHÓA 49 ĐHCQ (Phân hiệu UEH Vĩnh Long) _Luân chuyển Campus

STT	NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH	PHIÊN HIỆU LỚP SV	SL LỚP
1	ROBOT VÀ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO	RA0001 (KSV)	1
2	CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO	TI0001 (KSV)	1
3	QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN	KS0001 (KSV)	1
4	KINH DOANH NÔNG NGHIỆP	AR0001 (KSV)	1
	SONG NGÀNH KINH DOANH NÔNG NGHIỆP VÀ KINH DOANH QUỐC TẾ	ARIB001 (KSV)	1
	SONG NGÀNH KINH DOANH NÔNG NGHIỆP VÀ LOGISTICS & QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG	ARLM001 (KSV)	1
5	QUẢN TRỊ	AD0001 (KSV)	1
6	TIẾNG ANH THƯƠNG MẠI	AV0001 (KSV)	1
7	THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ	EE0001 (KSV)	1
8	LUẬT KINH TẾ	EL0001 (KSV)	1
9	TÀI CHÍNH	FN0001 (KSV)	1
10	KINH DOANH QUỐC TẾ	IB0001 (KSV)	1
11	KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP	KN0001 (KSV)	1
12	LOGISTICS VÀ QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG	LM0001 (KSV)	1
13	MARKETING	MR0001 (KSV)	1
14	NGÂN HÀNG	NH0001 (KSV)	1

TRƯỜNG KINH DOANH
(Khoa Quản trị)

HỌC PHẦN	VN/EN	TC	MÃ LHP	SL DK	NGÀNH/KHÓA	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Khởi nghiệp kinh doanh		1	26D9BUS53300201	450	AD-DHKSVK49	(KSV48)_K NKD_ALL	3	4	17g45 - 21g10	A116	12/05/26 - 19/05/26	
							5	4	17g45 - 21g10	A116	14/05/26	
							7	4	17g45 - 21g10	A116	16/05/26	
Quản trị dự án		3	26D9MAN50203101	50	AD-DHKSVK49	(K49KSV). HPTC2.AD	2	5	07g10 - 11g30	A316	23/03/26 - 18/05/26	
							6	5	07g10 - 11g30	A313	24/04/26	
Quản trị rủi ro doanh nghiệp		3	26D9MAN50201301	30	AD-DHKSVK49	(K49KSV)_ AD0001	4	5	12g45 - 17g05	A316	07/01/26 - 18/03/26	
Quản trị sự thay đổi		3	26D9MAN50201401	50	LM-DHKSVK49	(K49KSV). HPTC3.LM	3	5	12g45 - 17g05	A306	24/03/26 - 19/05/26	
Thiết lập và mô hình hóa quy trình trong doanh nghiệp		3	26D9MAN50212801	50	AD-DHKSVK49	(K49KSV). HPTC3.AD	3	5	07g10 - 11g30	A316	06/01/26 - 17/03/26	Đổi tg.học
Triển khai chiến lược		3	26D9MAN50201601	30	AD-DHKSVK49	(K49KSV)_ AD0001	4	5	12g45 - 17g05	A316	25/03/26 - 20/05/26	
Quản trị nguồn nhân lực -EN	EN	3	26D9MAN50211601	30	AV-DHKSVK49	(K49KSV). HPTC1.AV	3	5	12g45 - 17g05	A319	24/03/26 - 19/05/26	

TRƯỜNG KINH DOANH
(Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing)

HỌC PHẦN	VN/E N	TC	MÃ LHP	SL DK	NGÀNH/KH ÓA	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Công nghệ và đổi mới trong quản lý chuỗi cung ứng		3	26D9BUS50319201	50	LM-DHKSVK49	(K49KSV).HPTC2.LM	3	5	12g45 - 17g05	A306	06/01/26 - 17/03/26	
Dự án kinh doanh quốc tế		3	26D9BUS50301301	50	IB-DHKSVK49	(K49KSV)_IB0001	4	5	07g10 - 11g30	A306	25/03/26 - 20/05/26	
ERP (SCM)		2	26D9BUS50313101	10	IB-DHKSVK49	(K49KSV)_IB0001, (K49KSV)_AR0001,(K49KSV)_ARIB01,(K49KSV)_ARLM01	2	5	12g45 - 17g05	B2-102	06/04/26 - 18/05/26	Đổi ph.học
ERP (SCM)		2	26D9BUS50313102	50	LM-DHKSVK49	(K49KSV)_LM0001	6	5	12g45 - 17g05	N1-701	09/01/26 - 27/02/26	Đổi ph.học
ERP (SCM)		2	26D9BUS50313103	65	MR-DHKSVK49	(K49KSV)_MR0001	3	5	12g45 - 17g05	N1-506	06/01/26 - 24/02/26	Đổi ph.học
Marketing trong kinh doanh		3	26D9MAR50303001	65	MR-DHKSVK49	(K49KSV).HPTC.MR	4	5	12g45 - 17g05	A401	25/03/26 - 13/05/26	Đổi tg.học
							4	5	12g45 - 17g05	B2-103	20/05/26	
Marketing trong kỹ nguyên số		3	26D9MAR50319301	65	MR-DHKSVK49	(K49KSV)_MR0001	4	5	12g45 - 17g05	A201	07/01/26 - 18/03/26	
Mô phỏng kinh doanh		3	26D9BUS50313001	50	IB-DHKSVK49	(K49KSV)_IB0001	4	5	12g45 - 17g05	A309	07/01/26 - 18/03/26	
Mô phỏng kinh doanh		3	26D9BUS50313002	65	MR-DHKSVK49	(K49KSV)_MR0001	6	5	12g45 - 17g05	A201	20/03/26 - 22/05/26	
Quản trị bán hàng		3	26D9COM50318801	50	LM-DHKSVK49	(K49KSV).HPTC1.LM	3	5	07g10 - 11g30	A306	06/01/26 - 17/03/26	

HỌC PHẦN	VN/EN	TC	MÃ LHP	SL ĐK	NGÀNH/KH ÓA	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Quản trị quan hệ khách hàng (CRM)		3	26D9COM50302401	50	AD-DHKSVK49	(K49KSV).HPTC1.AD	2	5	12g45 - 17g05	A309	05/01/26 - 09/03/26	
							6	5	07g10 - 11g30	A210	06/03/26	
Quản trị quan hệ khách hàng (CRM)		3	26D9COM50302402	50	EE-DHKSVK49	(K49KSV).HPTC1.EE	5	5	12g45 - 17g05	A309	19/03/26	Đổi ph.học
							5	5	12g45 - 17g05	A319	26/03/26 - 21/05/26	
Quản trị tài chính công ty đa quốc gia		3	26D9BUS50301101	50	IB-DHKSVK49	(K49KSV)_IB0001, (K49KSV)_ARIB01	6	5	12g45 - 17g05	A316	20/03/26 - 22/05/26	Đổi ph.học
Quản trị thương hiệu		3	26D9MAR50302901	65	MR-DHKSVK49	(K49KSV)_MR0001	4	5	07g10 - 11g30	A201	07/01/26 - 18/03/26	
Quản trị đa văn hóa		3	26D9BUS50304501	50	IB-DHKSVK49	(K49KSV).HPTC.IB	4	5	07g10 - 11g30	A306	07/01/26 - 18/03/26	
Thiết kế giải pháp chuỗi cung ứng, logistics		3	26D9BUS50319101	50	LM-DHKSVK49	(K49KSV)_LM0001	3	5	07g10 - 11g30	A306	24/03/26 - 19/05/26	

TRƯỜNG KINH DOANH
(Khoa Tài chính)

HỌC PHẦN	VN/EN	TC	MÃ LHP	SLDK	NGÀNH/KHÓA	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hoạch định ngân sách vốn đầu tư		3	26D9FIN50500801	35	FN-DHKSVK49	(K49KSV)_FN0001	2	5	12g45 - 17g05	A314	16/03/26 - 18/05/26	
Sáp nhập, mua lại và tái cấu trúc doanh nghiệp		3	26D9FIN50509001	35	FN-DHKSVK49	(K49KSV)_FN0001	2	5	07g10 - 11g30	A314	16/03/26 - 18/05/26	
Tài chính hành vi		3	26D9FIN50500701	35	FN-DHKSVK49	(K49KSV).HPTC3.FN	6	5	07g10 - 11g30	A316	09/01/26 - 13/03/26	Đổi ph.học
							4	5	07g10 - 11g30	A212	21/01/26	
Tài chính định lượng		3	26D9FIN50503801	35	FN-DHKSVK49	(K49KSV)_FN0001	5	5	07g10 - 11g30	B2-503	08/01/26 - 12/03/26	Đổi ph.học
							3	5	07g10 - 11g30	B2-512	27/01/26	
Điều hành công ty cổ phần và đạo đức trong tài chính		3	26D9FIN50508601	35	FN-DHKSVK49	(K49KSV)_FN0001	2	5	12g45 - 17g05	A314	05/01/26 - 09/03/26	
							4	5	07g10 - 11g30	A302	28/01/26	
Định giá doanh nghiệp		3	26D9FIN50500601	35	FN-DHKSVK49	(K49KSV).HPTC2.FN	6	5	07g10 - 11g30	A316	20/03/26 - 22/05/26	

TRƯỜNG KINH DOANH
(Khoa Ngân hàng)

HỌC PHẦN	VN/EN	TC	MÃ LHP	SLDK	NGÀNH/KHÓA	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực tài chính ngân hàng		3	26D9BAN50609401	35	NH-DHKSVK49	(K49KSV)_NH0001	4	5	07g10 - 11g30	A315	07/01/26 - 18/03/26	
Core Banking		2	26D9BAN50606501	25	NH-DHKSVK49	(K49KSV)_NH0001	6	5	07g10 - 11g30	B2-105	10/04/26 - 22/05/26	
Core Banking		2	26D9BAN50606502	25	NH-DHKSVK49	02bs	5	5	07g10 - 11g30	B2-105	09/04/26 - 21/05/26	
Phân tích tín dụng và quản trị cho vay		3	26D9BAN50600701	35	NH-DHKSVK49	(K49KSV)_NH0001	4	5	12g45 - 17g05	A319	07/01/26 - 18/03/26	
Phân tích và định giá chứng khoán		3	26D9BAN50609201	35	NH-DHKSVK49	(K49KSV).HPTC.NH	4	5	12g45 - 17g05	A319	25/03/26 - 20/05/26	
Phương pháp định lượng trong lĩnh vực tài chính ngân hàng		3	26D9BAN50609101	35	NH-DHKSVK49	(K49KSV)_NH0001	3	5	12g45 - 17g05	A212	24/03/26 - 19/05/26	Đổi tg.học
Thanh toán quốc tế		3	26D9BAN50600901	50	KN-DHKSVK49	(K49KSV).HPTC3.KN	6	5	07g10 - 11g30	A401	20/03/26 - 22/05/26	Đổi ph.học

TRƯỜNG KINH DOANH
(Khoa Kế toán)

HỌC PHẦN	VN/E N	TC	MÃ LHP	SL DK	NGÀNH/KH ÓA	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chuẩn mực kiểm toán và dịch vụ đảm bảo		3	26D9ACC50712401	50	KN- DHKSVK49	(K49KSV). HPTC1.KN	3	5	07g10 - 11g30	A314	24/03/26 - 19/05/26	
Kế toán tập đoàn		3	26D9ACC50720301	50	KN- DHKSVK49	(K49KSV)_ KN0001	3	5	12g45 - 17g05	A314	06/01/26 - 17/03/26	
Phân tích dữ liệu trong kế toán		3	26D9ACC50712601	50	KN- DHKSVK49	(K49KSV). HPTC2.KN	5	5	12g45 - 17g05	B2-511	08/01/26 - 19/03/26	Đổi ph.học
Tổ chức công tác kế toán trong môi trường CNTT		3	26D9ACC50712301	50	KN- DHKSVK49	(K49KSV)_ KN0001	3	5	07g10 - 11g30	A314	06/01/26 - 17/03/26	
Đo lường thành quả và báo cáo môi trường, xã hội, quản trị		3	26D9ACC50720201	50	KN- DHKSVK49	(K49KSV)_ KN0001	3	5	12g45 - 17g05	A314	24/03/26 - 19/05/26	

TRƯỜNG KINH DOANH

(Khoa Du lịch)

HỌC PHẦN	VN/EN	TC	MÃ LHP	SL DK	NGÀNH/KHÓA	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chiến lược kinh doanh hiệu khách		3	26D9TOU51507101	15	KS-DHKSVK49	(K49KSV)_KS0001	6	5	07g10 - 11g30	B2-206	20/03/26 - 22/05/26	Học ghép 26D1TO U515071 01
Kiến tập_KS		5	26D9TOU51508101	15	KS-DHKSVK49	(K49KSV)_KS0001	Kiến tập theo lịch của Khoa Du lịch (COB)					
Phân tích đầu tư khách sạn		3	26D9HOT51504501	15	KS-DHKSVK49	(K49KSV).HPTC2.KS	7	5	07g45 - 12g05	N2-303	28/03/26 - 23/05/26	Học ghép 26D1HO T5150450 1
Quản trị bar		3	26D9TOU51504401	15	KS-DHKSVK49	(K49KSV).HPTC3.KS	2	5	12g45 - 17g05	N2-302	16/03/26 - 18/05/26	Học ghép 26D1TO U515044 01
Quản trị tiền sảnh		3	26D9HOT51502901	15	KS-DHKSVK49	(K49KSV)_KS0001	6	5	12g45 - 17g05	B2-301	20/03/26 - 22/05/26	Học ghép 26D1HO T5150290 1
Tiếp thị số ngành hiệu khách		3	26D9TOU51507601	11	KS-DHKSVK49	(k49KSV).HPTC1.KS	7	5	12g45 - 17g05	N2-511	28/03/26 - 23/05/26	Học ghép 26D1TO U515076 01

+ Các lớp HP đều học ghép với các lớp HP tại TP.HCM

TRƯỜNG KINH TẾ, LUẬT VÀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
(Khoa Kinh tế)

HỌC PHẦN	VN/EN	TC	MÃ LHP	SLDK	NGÀNH/KHÓA	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chính sách nông nghiệp và thực phẩm		3	26D9ECO50115601	10	AR-DHKSVK49	(K49KSV).HPTC2.AR,ARIB,ARLM	3	5	12g45 - 17g05	B2-411	24/03/26 - 19/05/26	Học ghép 26D1EC O501156 01
Marketing kinh doanh nông nghiệp		3	26D9ECO50115301	10	AR-DHKSVK49	(K49KSV)_AR0001,(K49KSV)_ARIB01,K49KSV)_ARLM01	7	5	12g45 - 17g05	N2-105	10/01/26 - 21/03/26	Học ghép 26D1EC O501153 01
Marketing và quản trị xuất khẩu nông sản		3	26D9ECO50115001	10	AR-DHKSVK49	(K49KSV)_AR0001,(K49KSV)_ARIB01,K49KSV)_ARLM01	7	5	12g45 - 17g05	N2-105	28/03/26 - 23/05/26	Học ghép 26D1EC O501150 01
Nghiên cứu thị trường nông nghiệp		3	26D9ECO50114901	10	AR-DHKSVK49	(K49KSV)_AR0001,(K49KSV)_ARIB01,K49KSV)_ARLM01	7	5	07g10 - 11g30	N2-105	10/01/26 - 21/03/26	Học ghép 26D1EC O501149 01
Quản lý thu mua nông sản		3	26D9ECO50115401	10	AR-DHKSVK49	(K49KSV).HPTC1.AR,ARIB,ARLM	5	5	07g10 - 11g30	N2-509	19/03/26 - 21/05/26	Học ghép 26D1EC O501154 01 Đôi tg.học

+ Các lớp HP đều học ghép với các lớp HP tại TP.HCM

TRƯỜNG KINH TẾ, LUẬT VÀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
(Khoa Luật)

HỌC PHẦN	VN/EN	TC	MÃ LHP	SL DK	NGÀNH/KHÓA	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kỹ năng pháp chế doanh nghiệp		2	26D9LAW51110101	30	EL-DHKSVK49	(K49KSV).HPTC1.EL	2	5	07g10 - 11g30	A319	05/01/26 - 23/02/26	
Luật thương mại quốc tế 1		3	26D9LAW51101101	30	EL-DHKSVK49	(K49KSV).EL0001	4	5	07g10 - 11g30	A319	07/01/26 - 18/03/26	
Luật thương mại quốc tế 2		2	26D9LAW51101201	30	EL-DHKSVK49	(K49KSV).HPTC2.EL	2	5	12g45 - 17g05	A212	13/04/26 - 18/05/26	
							6	5	12g45 - 17g05	A315	22/05/26	
Luật tố tụng hình sự		2	26D9LAW51101901	30	EL-DHKSVK49	(K49KSV).EL0001	2	5	12g45 - 17g05	A212	05/01/26 - 23/02/26	
Luật đầu tư		2	26D9LAW51102801	30	EL-DHKSVK49	(K49KSV).HPTC3.EL	2	5	12g45 - 17g05	A212	02/03/26 - 06/04/26	
Luật đấu thầu và đấu giá		2	26D9LAW51110901	30	EL-DHKSVK49	(K49KSV).HPTC4.EL	2	5	07g10 - 11g30	A319	02/03/26 - 06/04/26	
Luật kinh doanh (EN)	EN	3	26D9LAW51100201	30	AV-DHKSVK49	(K49KSV).AV0001	5	5	07g10 - 11g30	A319	19/03/26 - 21/05/26	

TRƯỜNG KINH TẾ, LUẬT VÀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
(Khoa Ngoại ngữ)

HỌC PHẦN	VN/E N	TC	MÃ LHP	SL DK	NGÀNH/KH ÓA	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Phiên dịch thương mại		3	26D9ENG51315301	30	AV- DHKSVK49	(K49KSV)_ AV0001	3	5	07g10 - 11g30	A319	06/01/26 - 17/03/26	
Tiếng Anh chuyên ngành Logistics		3	26D9ENG51304701	30	AV- DHKSVK49	(K49KSV)_ HPTC2.AV	3	5	07g10 - 11g30	A319	24/03/26 - 19/05/26	
Tiếng Anh chuyên ngành Quản trị		3	26D9ENG51304201	30	AV- DHKSVK49	(K49KSV)_ AV0001	3	5	12g45 - 17g05	A319	06/01/26 - 17/03/26	

TRƯỜNG CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT KẾ
(Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh)

HỌC PHẦN	VN/EN	TC	MÃ LHP	SLDK	NGÀNH/KHÓA	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Bảo mật thông tin trong thương mại điện tử		3	26D9INF50902801	50	EE-DHKSVK49	(K49KSV)_EE0001	2	5	12g45 - 17g05	B2-511	05/01/26 - 09/03/26	Đổi ph.học
							6	5	12g45 - 17g05	B2-511	13/03/26	
Cấu trúc dữ liệu và giải thuật		3	26D9INF50900701	10	TI-DHKSVK49	(K49KSV).HPTC.II.TI	7	5	12g45 - 17g05	B2-512	28/03/26 - 23/05/26	Học ghép 26D1INF50900704
Giới thiệu hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP)		3	26D9INF50901701	50	EE-DHKSVK49	(K49KSV).HPTC4.EE	2	5	07g10 - 11g30	N1-306	05/01/26 - 09/03/26	Đổi ph.học
							6	5	12g45 - 17g05	N1-306	06/03/26	
Hệ thống thanh toán điện tử		3	26D9INF50903001	50	EE-DHKSVK49	(K49KSV).HPTC3.EE	4	5	07g10 - 11g30	N1-607	25/03/26 - 20/05/26	Đổi ph.học
Khai phá dữ liệu		3	26D9INF50904301	50	EE-DHKSVK49	(K49KSV).HPTC2.EE	4	5	12g45 - 17g05	B2-503	25/03/26 - 20/05/26	Đổi ph.học
Ứng dụng CNTT trong ngành luật		2	26D9INF50908801	30	EL-DHKSVK49	(K49KSV)_EL0001	5	5	07g10 - 11g30	B2-503	09/04/26 - 21/05/26	Đổi ph.học

TRƯỜNG CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT KẾ
(Viện Đổi mới sáng tạo)

HỌC PHẦN	VN/E N	TC	MÃ LHP	SL DK	NGÀNH/KH ÓA	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chuyển đổi số trong kinh doanh		3	26D9TEC55002901	10	TI- DHKSVK49	(K49KSV)_ TI0001	2	5	07g10 - 11g30	V.11	05/01/26 - 09/03/26	Học ghép 26D1TEC 55002901 Đổi tg.học
							4	5	12g45 - 17g05	V.11	28/01/26	
Công nghệ tài chính		3	26D9UII55008901	35	FN- DHKSVK49	(K49KSV). HPTC1.FN	6	5	12g45 - 17g05	A104a	09/01/26 - 13/03/26	Đổi ph.học
							4	5	07g10 - 11g30	A302	04/02/26	
Công nghệ tài chính		3	26D9UII55008902	11	TI- DHKSVK49	(K49KSV). HPTC.II.TI	4	5	07g10 - 11g30	V.11	25/03/26 - 20/05/26	Học ghép 26D1UII5 5008912
Dự án		3	26D9TEC55006001	10	TI- DHKSVK49	(K49KSV)_ TI0001	2	5	12g45 - 17g05	V.11	16/03/26 - 18/05/26	Học ghép 26D1TEC 55006002
Thương mại hóa sản phẩm công nghệ		3	26D9TEC55001501	10	TI- DHKSVK49	(K49KSV). HPTC.II.TI	5	5	07g10 - 11g30	V.11	19/03/26 - 21/05/26	Học ghép 26D1TEC 55001501
Đổi mới sáng tạo công nghệ		3	26D9TEC55001101	10	TI- DHKSVK49	(K49KSV)_ TI0001	2	5	12g45 - 17g05	V.11	05/01/26 - 09/03/26	Học ghép 26D1TEC 55001101 Đổi tg.học
							4	5	12g45 - 17g05	V.11	14/01/26	

HỌC PHẦN	VN/EN	TC	MÃ LHP	SLDK	NGÀNH/KHÓA	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Quản trị tài sản sở hữu trí tuệ		3	26D9TEC55001401	10	TI- DHKSVK49	(K49KSV)_ TI0001	6	5	07g10 - 11g30	V.11	09/01/26 - 13/03/26	Học ghép 26D1TEC 55001401 Bổ sung
							4	5	12g45 - 17g05	V.11	21/01/26	
Chiến lược Marketing đổi mới sáng tạo		3	26D9TEC55000101	11	TI- DHKSVK49	(K49KSV). HPTC.II.TI	6	5	07g10 - 11g30	V.11	20/03/26 - 22/05/26	Học ghép 26D1TEC 55000102 Bổ sung
Văn hóa đổi mới sáng tạo		3	26D9TEC55000901	10	TI- DHKSVK49	(K49KSV)_ TI0001	7	5	07g10 - 11g30	B1-508	28/03/26 - 23/05/26	Học ghép 26D1TEC 55000901 Bổ sung

TRƯỜNG CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT KẾ

(Viện Công nghệ thông minh và tương tác)

HỌC PHẦN	VN/EN	TC	MÃ LHP	SLDK	NGÀNH/KHÓA	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Thực tập và tốt nghiệp – RA (Hủy)		10	26D9INT54716201	10	RA-DHKSVK49	(K49KSV)_RA0001	SV xem nội dung Kế hoạch thực hiện HP Thực tập và tốt nghiệp HK đầu năm 2026 [					

VIỆN KHOA HỌC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI

HỌC PHẦN	VN/EN	TC	MÃ LHP	SLDK	NGÀNH/KHÓA	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	26D9HIS51002601	30	AV-DHKSVK49	(K49KSV)_AV0001	5	5	07g10 - 11g30	A319	08/01/26 - 26/02/26	
Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	26D9HIS51002602	50	EE-DHKSVK49	(K49KSV)_EE0001	5	5	12g45 - 17g05	A314	08/01/26 - 26/02/26	
Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	26D9HIS51002603	30	EL-DHKSVK49	(K49KSV)_EL0001	4	5	07g10 - 11g30	A319	15/04/26 - 20/05/26	
Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	26D9HIS51002604	50	KN-DHKSVK49	(K49KSV)_KN0001,(K49KSV)_TI0001	6	5	07g10 - 11g30	A401	09/01/26 - 27/02/26	Đổi ph.học

PHÂN HIỆU UEH VĨNH LONG

HỌC PHẦN	VN/EN	TC	MÃ LHP	SL ĐK	NGÀNH/KH ÓA	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Sinh hoạt lớp			26D9ADM53601001	30	AD-DHKSVK49	(K49KSV)_AD0001	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	22/05/26	
Sinh hoạt lớp			26D9ADM53601002	10	AR-DHKSVK49	(K49KSV)_AR0001	4	4	07g10 - 10g40	ONLINE	20/05/26	
Sinh hoạt lớp			26D9ADM53601003	10	ARIB-DHKSVK49	(K49KSV)_ARIB01	4	4	07g10 - 10g40	ONLINE	20/05/26	
Sinh hoạt lớp			26D9ADM53601004	10	ARLM-DHKSVK49	(K49KSV)_ARLM01	4	4	07g10 - 10g40	ONLINE	20/05/26	
Sinh hoạt lớp			26D9ADM53601005	25	AV-DHKSVK49	(K49KSV)_AV0001	4	4	07g10 - 10g40	ONLINE	20/05/26	
Sinh hoạt lớp			26D9ADM53601006	45	EE-DHKSVK49	(K49KSV)_EE0001	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	22/05/26	
Sinh hoạt lớp			26D9ADM53601007	30	EL-DHKSVK49	(K49KSV)_EL0001	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	22/05/26	
Sinh hoạt lớp			26D9ADM53601008	35	FN-DHKSVK49	(K49KSV)_FN0001	4	4	07g10 - 10g40	ONLINE	20/05/26	
Sinh hoạt lớp			26D9ADM53601009	40	IB-DHKSVK49	(K49KSV)_IB0001	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	22/05/26	
Sinh hoạt lớp			26D9ADM53601010	50	KN-DHKSVK49	(K49KSV)_KN0001	4	4	07g10 - 10g40	ONLINE	20/05/26	
Sinh hoạt lớp			26D9ADM53601011	15	KS-DHKSVK49	(K49KSV)_KS0001	4	4	07g10 - 10g40	ONLINE	20/05/26	
Sinh hoạt lớp			26D9ADM53601012	50	LM-DHKSVK49	(K49KSV)_LM0001	4	4	07g10 - 10g40	ONLINE	20/05/26	
Sinh hoạt lớp			26D9ADM53601013	65	MR-DHKSVK49	(K49KSV)_MR0001	2	4	07g10 - 10g40	ONLINE	18/05/26	
Sinh hoạt lớp			26D9ADM53601014	35	NH-DHKSVK49	(K49KSV)_NH0001	6	4	12g45 - 16g15	ONLINE	22/05/26	
Sinh hoạt lớp			26D9ADM53601015	10	RA-DHKSVK49	(K49KSV)_RA0001	CN	4	07g10 - 10g40	ONLINE	24/05/26	Đổi tg.học
Sinh hoạt lớp			26D9ADM53601016	10	TI-DHKSVK49	(K49KSV)_TI0001	3	4	07g10 - 10g40	ONLINE	19/05/26	